

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
NHÓM TRẺ 25-36 THÁNG**

LỚP: NHÀ TRẺ A

TRƯỜNG MẦM NON THANH XUƯƠNG

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 30/3 - 24/04/2026

TT	Mục tiêu giáo dục trong chủ đề (a)	Nội dung giáo dục trong chủ đề (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay đưa ra phía trước - Lưng bụng: Nghiêng người sang hai bên - Chân: Co duỗi từng chân	- HĐ chơi - tập: + Hô hấp: Hít vào thở ra. + Tay đưa ra phía trước +Lưng bụng: Nghiêng người sang hai bên + Chân: Co duỗi từng chân + Tập theo nhạc bài hát: Em tập lái ô tô	
3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động: Đi theo hiệu lệnh, đứng co một chân	- Đi theo hiệu lệnh - Đứng co một chân	- Chơi - tập có chủ định: + Đứng co một chân. + Đi theo hiệu lệnh	
4	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng về phía trước	- Ném bóng về phía trước.	- Chơi – tập có chủ định: + Ném bóng về phía trước	
5	Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vđ: Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng	- Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng	- Chơi – tập có chủ định: + Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng.	
7	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Xếp hình, nặn, vẽ, xâu vòng...	- Chắp ghép hình các PTGT - Nặn bánh xe, xếp đường đi, tàu hỏa, Vẽ bánh xe, xâu vòng, ghép hình, tô màu... - Lật mở trang sách	- Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi giờ đón trả trẻ, chơi buổi chiều; Hoạt động chơi tập có chủ định: Chơi chắp ghép hình các PTGT, Xếp đường đi, tàu hỏa, Vẽ, nặn bánh xe, Tô màu PTGT, Lật mở trang sách, xem sách, tranh về các PTGT và nơi hoạt động, xâu vòng...	

14	Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (cho chân vào bánh xe đang chạy, chơi ở lòng lề đường, thò đầu, tay ra ngoài khi ngồi trên ô tô, đi xe máy không đội mũ bảo hiểm...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (cho chân vào bánh xe đang chạy, chơi ở lòng lề đường, thò đầu thò tay ra ngoài khi ngồi trên ô tô, đi xe máy không đội mũ bảo hiểm...)	- Hoạt động chơi giờ đón , trả trẻ, chơi buổi chiều, chơi các góc, chơi NT + Xem vi deo, tranh ảnh trò chuyện về một số hành động nguy hiểm, hậu quả và cách phòng tránh (cho chân vào bánh xe đang chạy, chơi ở lòng lề đường, thò đầu thò tay ra ngoài khi ngồi trên ô tô, đi xe máy không đội mũ bảo hiểm...) + KNS: An toàn khi ngồi trên ô tô, xe máy + Trải nghiệm mặc áo phao đúng cách + Trải nghiệm đội mũ bảo hiểm đúng cách - Hoạt động học: Nhận biết xe đạp, xe máy, ô tô tải, ô tô con...	
----	--	---	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15	Trẻ sờ nắn, nhìn, để nhận biết được đặc điểm nổi bật của một số PTGT quen thuộc	- Sờ, nhìn, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số PTGT quen thuộc	- Chơi-tập có chủ định: + NB : Xe đạp, xe máy + Nhận biết: Ô tô (Ô tô tải, ô tô con)	
19	Trẻ có thể nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của PTGT quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của các PTGT quen thuộc.	+ NB: Tàu thủy, thuyền buồm + NB: Máy bay, tàu hỏa - Hoạt động chơi ngoài trời, chơi các góc, chơi giờ đón trả trẻ, chơi buổi chiều: Quan sát một số PTGT và nơi hoạt động, chơi với mô hình PTGT ở các góc và khu phát triển vận động. Xem tranh ảnh, video về các PTGT gần gũi, ghép hình các PTGT...	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

22	Trẻ biết thực hiện được nhiệm vụ gồm	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời	- Hoạt động chơi- tập có chủ định	
----	--------------------------------------	--	-----------------------------------	--

	2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.	nói.	- Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi giờ đón trả trẻ, buổi chiều... - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. (Nghe và thực hiện theo các yêu cầu của cô)	
23	Trẻ biết trả lời các câu hỏi: Xe gì? thế nào? Màu gì? Hình gì? Để làm gì?...	- Nghe các câu hỏi: Xe gì? thế nào? Màu gì? Hình gì? Để làm gì? Như thế nào?... - Trả lời và đặt câu hỏi: Xe gì? thế nào? Màu gì? Hình gì? Để làm gì? Tại sao?	- HĐCTCCĐ: + NB : Xe đạp, xe máy + NB: Ô tô tải, ô tô con + NB: Tàu thủy, thuyền buồm (TCTV: Tàu thủy, thuyền buồm, cánh buồm) + Nhận biết: Máy bay, tàu hỏa (TCTV: Máy bay, tàu hỏa, đường ray...) - Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi buổi chiều: Quan sát một số PTGT và nơi hoạt động, chơi với mô hình PTGT ở các góc và khu phát triển vận động + Xem tranh ảnh, video về các PTGT gần gũi + T/c: Thêm gì, bớt gì	
24	Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật trong truyện: Tàu thủy tí hon	- Nghe kể truyện: Tàu thủy tí hon. - Lắng nghe người lớn đọc sách, truyện. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, hành động gần gũi trong tranh.	- Hoạt động chơi tập buổi chiều: + Nghe kể truyện: Tàu thủy tí hon (TCTV: Xuông, xà lan) - Hoạt động chơi giờ đón , trả trẻ, chơi buổi chiều, chơi các góc, chơi NT chơi các góc: Xem sách truyện, video, nghe kể truyện về các phương tiện giao thông và nơi hoạt động ...	
25	Trẻ có thể đọc được bài thơ: Xe chữa cháy, đèn đỏ đèn xanh, Tiếng còi tàu	- Đọc các bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng: Xe chữa cháy, đèn đỏ đèn xanh,	- Chơi-tập có chủ định: + Thơ: Xe chữa cháy (TCTV:Đỏ như lửa, như bay, dập tắt, chữa cháy)	

		Tiếng còi tàu	+ Thơ: Đèn đỏ, đèn xanh (TCTV: Đèn đỏ, đèn xanh) + Thơ : Tiếng còi tàu (TCTV: Còi tàu, đường tàu, công chắn)
26	Trẻ có thể nói được câu đơn có các từ thông dụng chỉ tên gọi, đặc điểm, nơi hoạt động của các PTGT gần gũi, quen thuộc. - Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: cái gì đây? để làm gì...	- Sử dụng các từ chỉ PTGT, đặc điểm, nơi hoạt động - Trả lời và đặt câu hỏi: cái gì? làm gì? ở đâu?... thế nào? để làm gì? tại sao?...	- Chơi-tập có chủ định: + NB : Xe đạp, xe máy + NB: Ô tô tải, ô tô con + NB: Tàu thủy, thuyền buồm + NB: Máy bay, tàu hỏa - Hoạt động chơi: + Chơi NT: Quan sát các PTGT gần gũi và nơi hoạt động... + Hoạt động chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều: Xem tranh ảnh, video về các PTGT và nơi hoạt động, trò chuyện đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi to, đủ nghe, biết thưa gửi lễ phép...

4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

29	Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	Giao tiếp với những người xung quanh	- Hoạt động chơi : Giao tiếp với bạn bè, cô giáo + Giờ đón, trả trẻ + Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời...
33	Trẻ thể hiện được một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ	- Sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động chơi: Nấu ăn, bán hàng, mẹ con, bác sĩ khám bệnh, chơi với mô hình phương tiện giao thông...
35	Trẻ có thể hát bài: Đèn đỏ, đèn xanh; Đoàn tàu nhỏ xíu; Vận động đơn giản theo bài hát: Em tập	- Hát đèn đỏ – đèn xanh, Đoàn tàu nhỏ xíu; Tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Em tập lái ô tô - Nghe hát: Đi đường em nhớ; Em đi chơi	- Chơi tập có chủ định: + Vận động: Em tập lái ô tô + Hát: Đèn xanh, đèn đỏ, Đoàn tàu nhỏ xíu + Nghe hát: Đi đường em nhớ; Em đi chơi

	lái ô tô	thuyền Chơi với dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, trống,... - Nghe bài hát ru, hát dân ca, bài hát thiếu nhi: Lý kéo chài; anh phi công ơi; bạn ơi có biết, em đi chơi thuyền...	thuyền - Hoạt động chơi: Nghe các bài hát : Lý kéo chài, anh phi công ơi, bạn ơi có biết, đi đường em nhớ, em đi chơi thuyền... - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống...	
36	Trẻ thích di màu, nặn, xếp hình, xé giấy.	- Di màu, nặn, xếp hình, xé giấy. - Xem tranh ảnh, video về PTGT.	- Chơi - tập có chủ định: + Vẽ bánh xe ô tô + Nặn bánh xe (TCTV: ấn bẹt, xoay tròn) + Xâu vòng xanh đỏ vàng (theo đoạn) + Xếp đường đi, tàu hỏa (Đường ray, tàu hỏa) - Hoạt động chơi: Xếp hình, xé giấy, chơi với đất nặn, tô màu PTGT, ghép hình PTGT... - Xem sách, tranh ảnh về các PTGT.	

d. Dự kiến môi trường giáo dục

*** Môi trường giáo dục trong lớp**

- Tranh ảnh về các loại phương tiện giao thông quen thuộc: Ô tô, xe máy, xe đạp, xe buýt.: tàu hỏa, thuyền, tàu thủy, ca nô, máy bay...; Các phương tiện đang hoạt động trên các loại đường khác nhau.

- Hình ảnh người tham gia giao thông: bố mẹ đưa bé đi học, chú công an giao thông, bác tài xế; hình ảnh bé đội mũ bảo hiểm, ngồi đúng chỗ, qua đường có người lớn dắt.

- Ảnh của từng trẻ khi đi chơi, đi học cùng gia đình bằng các phương tiện giao thông (phụ huynh cung cấp) để trẻ nhận biết bản thân và tăng hứng thú trò chuyện.

- Sử dụng nguyên vật liệu địa phương và thiên nhiên: lá cây, bìa carton, cành cây nhỏ, nắp chai, que kem, sỏi... để tạo mô hình đơn giản (ô tô, tàu hỏa, thuyền, máy bay), làm tranh “Các phương tiện giao thông”, “Bé đi đúng luật”.

- Tranh thơ, sách truyện phù hợp với độ tuổi về các phương tiện giao thông và một số quy định đơn giản khi tham gia giao thông.

- Cô sưu tầm các nguyên vật liệu mở và tái chế: chai nhựa, hộp sữa, lõi giấy, giấy màu, họa báo cũ... để làm đồ chơi (ô tô, tàu hỏa, máy bay, đèn tín hiệu), phục vụ hoạt động học và chơi.

- Trang trí mảng chủ đề “Phương tiện giao thông của bé” với hình ảnh sinh động: xe chạy trên đường, tàu chạy trên ray, thuyền trên nước, máy bay trên trời.

- Bố trí khung trống trưng bày sản phẩm của trẻ: tranh tô màu phương tiện, tranh dán hình xe, sản phẩm xếp ghép, đồ chơi tự tạo từ vật liệu tái chế.

*** Các góc hoạt động**

- **Góc chơi thao tác vai:** Chơi lái xe, Bán hàng, nấu ăn, bế em, cho em ăn

- **Góc vận động:** Chơi với bóng, vòng; đi theo đường hẹp, đi theo vạch kẻ đường; “lái xe” theo hiệu lệnh (đèn xanh – đèn đỏ); vận động theo nhạc mô phỏng các phương tiện (lái ô tô, chèo thuyền, máy bay bay).

- **Góc hoạt động với đồ vật:** Chơi với đất nặn xây vòng, xếp đoàn tàu; xếp chồng khối làm đường đi, cầu, bến xe; lắp ghép phương tiện đơn giản.

- **Góc nghệ thuật:** Hát và vận động theo nhạc các bài hát về phương tiện giao thông; tô màu ô tô, tàu hỏa, máy bay; in bánh xe bằng màu; làm tranh từ nguyên vật liệu tái chế; chơi nhạc cụ gõ tạo âm thanh mô phỏng phương tiện (còi xe, tàu chạy...).

- **Góc thư viện:** Làm quen sách truyện, tranh ảnh về các phương tiện giao thông; tập lật mở sách; nghe cô kể chuyện, đọc thơ ngắn, dễ hiểu về phương tiện và an toàn giao thông; xem tranh và gọi tên phương tiện.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026

TM. BAN GIÁM HIỆU

Phó hiệu trưởng

(Ký duyệt)

Đặng Thị Thái Hà